

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN CẦU GIẤY
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2019/HS-ST

Ngày: 06/3/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Tuấn Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Nga

2. Bà Đỗ Thu Hoài

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2019/HSST ngày 30/01/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2019/QĐXXST-HS ngày 22/02/2019 đối với bị cáo:

Lê Văn N, sinh năm 1992; Tại tỉnh H; Tên gọi khác: không; Nơi ĐKKHKT: 93 tổ 2A, phường T, thành phố B, tỉnh H; Nơi ở: không cố định; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê V và bà Nguyễn Thị T; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 108 ngày 30/12/2011, Tòa án nhân dân thành phố B xử phạt 24 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (chấp hành xong hình phạt tù và ra trại 28/01/2013-đã xóa án); Quyết định tạm giữ số 310 ngày 27/10/2018; Quyết định gia hạn tạm giữ lần thứ nhất số 269 ngày 30/10/2018; Quyết định gia hạn tạm giữ lần thứ 2 số 202 ngày 02/11/2018; Bị cáo bị giam theo

lệnh tạm giam số 186 ngày 02/11/2018 của Công an quận Cầu Giấy; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: 1. **Anh Vũ Bình D**, sinh năm 1997; Hộ khẩu thường trú: Phường T, thành phố B, tỉnh N; Nơi ở: 28, ngõ 58/23 phường M, quận C, Hà Nội (có mặt).

2. **Chị Phạm Thị L**, sinh năm 1998; Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn P, xã H, huyện V, tỉnh B (vắng mặt và có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào các ngày 24/9/2018 và 27/10/2018, Lê Văn N đã thực hiện 02 vụ trộm cắp trên địa bàn quận Cầu Giấy, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 07h 00 phút ngày 24/9/2018, Lê Văn N điều khiển xe máy Wave không biển kiểm sát màu trắng đến quán Internet Progame tại số 14 ngõ 75 Hồ Tùng Mậu, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, Hà Nội để trộm cắp tài sản. N vào trong quán thấy không có người để ý, N đi đến tủ để đồ của khách để quên lấy một chiếc ví nam màu đen rồi đi vào nhà vệ sinh của quán để lục soát nhưng thấy không có tài sản gì nên N vứt ví lại trong nhà vệ sinh. Sau đó, N đi ra ngoài thì thấy bên trên két nước cạnh quầy thu ngân có để một chiếc túi đựng laptop màu đen kích thước khoảng 30x40cm của anh Vũ Bình D (sinh năm 1997; Hộ khẩu thường trú: Phường T, thành phố B, tỉnh N). N đi đến xách chiếc túi trên đi ra khỏi quán rồi đặt chiếc túi xách vào giữa xe máy và điều khiển xe đi về phía đường Hồ Tùng Mậu. Đi được một đoạn, N dừng xe kiểm tra trong túi xách thấy bên trong có 01 máy tính laptop nhãn hiệu Dell Vostro 14 inch 3000 Series. Cùng ngày, N đem bán chiếc máy tính trên cùng túi đựng cho một người không quen biết tại chân cầu vượt Ngã Tư Sở với giá 2.700.000 đồng và đã chi tiêu hết.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 452 ngày 27/10/2018 của hội đồng định giá tài sản quận Cầu Giấy kết luận 01 máy tính laptop nhãn hiệu Dell Vostro 14 inch 3000 Series đã qua sử dụng có giá trị: 8.100.000 đồng. Theo bản kết luận định giá tài sản số 22 ngày 17/01/2019 của hội đồng định giá tài sản quận Cầu Giấy kết luận 01 chiếc túi xách đựng máy tính laptop không nhãn hiệu, màu đen kích thước

30x40cm có giá trị: 50.000 đồng. Tổng giá trị tài sản N chiếm đoạt của anh D là: 8.150.000 đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng 4 giờ 30 phút ngày 27/10/2018, Lê Văn N điều khiển xe máy Surikabest màu xanh không BKS đến quán Internet Đèn Lồng Đỏ tại số 12 ngõ 75 Hồ Tùng Mậu, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, Hà Nội để chơi game. Đến khoảng 05 giờ sáng cùng ngày, N nhìn ra phía sau thấy trên bàn máy tính số 40 có 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 màu bạc ốp lưng màu đen của chị Phạm Mai L (sinh năm 1998, Hộ khẩu thường trú: Thôn Phúc L, xã H, huyện Vi, tỉnh B) đang cắm sạc pin, chị L đang nằm ngủ trên ghế trước bàn máy tính. Sau khi quan sát xung quanh thấy không có người để ý nên N nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại của chị L. N đi đến gần lấy điện thoại và cầm về bàn máy tính của mình. Ninh kiểm tra thấy có tờ tiền 500.000 đồng kẹp giữa ốp lưng với điện thoại nên đã lấy tờ tiền ra và cất điện thoại vào túi quần phía trước bên trái rồi đi sang quán Internet Progame tại số 14 ngõ 75 Hồ Tùng Mậu, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, Hà Nội thì bị anh Vũ Bình D và Hoàng Đức T là nhân viên của quán nghi ngờ N là người đã lấy trộm chiếc máy tính laptop nhãn hiệu Dell Vostro 14 inch 3000 Series của anh D vào ngày 24/9/2018 nên đã giữ N lại và trình báo công an.

Bản kết luận định giá tài sản số 451 ngày 27/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản quận Cầu Giấy kết luận chiếc điện thoại di động Iphone 6 màu bạc 16Gb bản lock lắp sim số 0869910321 đã qua sử dụng có giá trị 2.500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản N chiếm đoạt của chị L là 3.000.000 đồng.

Cơ quan công an đã thu giữ 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 màu bạc 16Gb bản lock lắp sim số 0869910321 có ốp lưng màu đen và số tiền 500.000 đồng là vật chứng của vụ án. Ngoài ra cơ quan công an còn thu giữ của N 01 chiếc điện thoại Iphone 5S màu trắng vàng có sim số 0852655656, 01 chiếc xe máy Surikabest màu xanh không BKS có số khung 11001695054, số máy 01695122 và thu giữ của Bùi Thế A (sinh năm 1979, trú tại: Khu 1 V, Hạ Hòa, tỉnh P) là chủ quán Internet Progame 01 USB bên trong có hình ảnh Lê Văn N trộm cắp ngày 24/9/2018.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Văn N đã khai nhận hành vi của mình như nội dung nêu trên. Lời khai của N phù hợp với lời khai của các bị hại, nhân chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ.

Ngày 21/01/2019, cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Cầu Giấy đã ra quyết định xử lý vật chứng, trao trả 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 màu bạc bản lock bên trong lắp sim số 0869910321, ốp lưng màu đen và 500.000 đồng cho chị Phạm Mai L. Chị L đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác.

Đối với chiếc túi xách màu đen bên trong có 01 máy tính laptop nhãn hiệu Dell Vostro 14 inch 3000 Series của anh Vũ Bình D, quá trình điều tra không thu hồi được. Quá trình giải quyết vụ án tại cơ quan điều tra, anh D yêu cầu N bồi thường giá trị tài sản bị trộm cắp là 8.150.000 đồng. Tuy nhiên, tại phiên tòa, anh D xác nhận đã được gia đình bị hại bồi thường số tiền 2.000.000 đồng. Nay anh D chỉ yêu cầu bị cáo N bồi thường số tiền 4.000.000 đồng và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Anh D không có yêu cầu gì khác.

Đối với chiếc xe máy Surikabest màu xanh không BKS có số khung 11001695054, số máy 01695122: Quá trình điều tra đã xác định được đăng ký xe mang tên Nguyễn Bá Quyết C (sinh năm 1970, trú tại: 46A5 tập thể M, Bạch M, Hà Nội), xe có BKS 29M7-0706. Anh C khai: Năm 2004, anh C đã bán chiếc xe máy trên cho một người phụ nữ (anh C không nhớ rõ tên tuổi, địa chỉ) ở khu vực Minh K, quận H, Hà Nội. N khai: Cuối tháng 9/2018, N mua trên mạng của một nam thanh niên không quen biết (N không nhớ tên và số liên lạc) với giá 1.400.000 đồng. Người bán xe nói giấy tờ xe đã bị mất nên khi N mua xe không có giấy tờ xe. Quá trình sử dụng, biển số xe đã bị rơi mất. Cơ quan điều tra đã ra thông báo tìm chủ sở hữu trên phương tiện thông tin đại chúng nhưng chưa có kết quả nên ngày 21/01/2019, Cơ quan điều tra đã ra quyết định tách phần tài liệu liên quan đến chiếc xe máy trên để tiếp tục xác minh xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 24/CT- VKS ngày 28/01/2019, Viện Kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy đã truy tố Lê Văn N về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã nêu; sau khi phân tích tính chất, mức độ, hậu quả hành vi cũng như nhân thân bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt Lê Văn N từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Miễn phạt tiền đối với bị cáo. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại Iphone

5S màu trắng kèm sim; Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Vũ Bình D số tiền 4.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cầu Giấy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, với lời khai người làm chứng, kết luận định giá, vật chứng thu giữ được và phù hợp các tài liệu khác có trong hồ sơ, đầy đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 07 giờ ngày 24/9/2018, Lê Văn N đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc túi xách màu đen bên trong có 01 máy tính laptop nhãn hiệu Dell Vostro 14 inch 3000 Series trị giá 8.150.000 đồng của anh Vũ Bình D tại quán Internet Progame, địa chỉ: 14 ngõ 75 Hồ Tùng Mậu, Mai Dịch, quận Cầu Giấy, Hà Nội. Quá trình điều tra, Anh Vũ Bình D yêu cầu N bồi thường giá trị tài sản bị trộm cắp là 8.150.000 đồng. Tuy nhiên, tại phiên tòa, anh D xác nhận đã được gia đình bị hại bồi thường số tiền 2.000.000 đồng. Nay anh D chỉ yêu cầu bị cáo N bồi thường số tiền 4.000.000 đồng và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Anh D không có yêu cầu gì khác.

Khoảng 05 giờ ngày 27/10/2018, Lê Văn N có hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 màu bạc 16Gb bản lock bên trong lắp sim số 0869910321, có ốp lưng màu đen trị giá 2.500.000 đồng và số tiền 500.000 đồng của chị Phạm Mai L tại quán Internet Đèn Lồng Đỏ, địa chỉ: 12 ngõ 75 Hồ Tùng Mậu, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, Hà Nội. Chị L đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì khác.

Tổng giá trị tài sản Lê Văn N đã chiếm đoạt là 11.150.000 đồng.

Hành vi của Lê Văn N đã phạm vào tội "trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Lê Văn N về tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu của công dân, gây mất trật tự trị an xã hội. Vì muốn có tiền tiêu xài cho bản thân bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội một cách táo bạo, liều lĩnh. Hơn nữa, hành vi phạm tội của bị cáo còn phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Về nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 108 ngày 30/12/2011, Tòa án nhân dân thành phố B xử phạt 24 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (chấp hành xong hình phạt tù và ra trại 28/01/2013 - đã xóa án). Bị cáo có nhân thân xấu nhưng vẫn tiếp tục phạm tội hai lần do cố ý, thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Do vậy cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật, cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ hình phạt và hình phạt bổ sung: Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét việc bị cáo đã khai báo thành khẩn, bị cáo tích cực tác động để gia đình bị cáo bồi thường thiệt hại cho người bị hại và người bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đối với chiếc điện thoại Iphone 6 và 500.000 đồng mà N đã trộm cắp của chị Phạm Mai L đã được thu hồi và trả lại cho chị L. Chị L không có yêu cầu gì về dân sự.

Đối với 01 máy tính laptop nhãn hiệu Dell Vostro 14 inch 3000 Series trị giá 8.150.000 đồng của anh Vũ Bình D do Lê Văn N đã trộm cắp và bán, không thu hồi được. Anh N đã được gia đình bị cáo bồi thường 2.000.000 đồng. Anh D chỉ yêu cầu N bồi thường số tiền 4.000.000 đồng nên buộc Lê Văn N bồi thường anh D số tiền 4.000.000 đồng.

[6] Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại Iphone 5S do không có liên quan đến hành vi phạm tội.

Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 USB (theo biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu ngày 27/10/2018).

Đối với chiếc xe xe máy Surikabest màu xanh không BKS có số khung 11001695054, số máy 01695122: Quá trình điều tra đã xác định được đăng ký xe mang tên Nguyễn Bá Quyết C (sinh năm 1970, trú tại: 46A5 tập thể M, Bạch Mai, Hà Nội), xe có BKS 29M7-0706. Anh C khai: Năm 2004, anh C đã bán chiếc xe máy trên cho một người phụ nữ (anh C không nhớ rõ tên tuổi, địa chỉ) ở khu vực Minh K, quận H, Hà Nội. N khai: Cuối tháng 9/2018, N mua trên mạng của một nam thanh niên không quen biết (N không nhớ tên và số liên lạc) với giá 1.400.000 đồng. Người bán xe nói giấy tờ xe đã bị mất nên khi N mua xe không có giấy tờ xe. Quá trình sử dụng, biển số xe đã bị rơi mất. Cơ quan điều tra đã ra thông báo tìm chủ sở hữu trên phương tiện thông tin đại chúng nhưng chưa có kết quả nên ngày 21/01/2019, Cơ quan điều tra đã ra quyết định tách phần tài liệu liên quan đến chiếc xe máy trên để tiếp tục xác minh xử lý sau.

Việc cơ quan điều tra ra quyết định tách phần tài liệu liên quan đến chiếc xe máy Surikabest màu xanh là có căn cứ pháp luật.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Lê Văn N** phạm tội **Trộm cắp tài sản**.

Căn cứ: - Khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 47; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Điều 106, 136, 331, 329, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn N **14 (Mười bốn)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/10/2018.

Buộc bị cáo Lê Văn N phải bồi thường cho anh Vũ Bình D 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng).

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 5S màu trắng vàng, bên trong điện thoại có sim (Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng số 80/GN/THA-CA ngày 28/01/2019 giữa Công an quận Cầu Giấy và Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy).

Cho lưu giữ kèm hồ sơ vụ án 01 USB (theo biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu ngày 27/10/2018 của Công an phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, Hà Nội).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo Lê Văn N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Bị cáo Lê Văn N và người bị hại anh Vũ Bình D có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại chị Phạm Mai L vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Nơi nhận:

1. VKSND quận Cầu Giấy;
2. TAND Tp Hà Nội;
3. VKSND Tp Hà Nội;
4. Bị cáo;
5. Công an quận Cầu Giấy;
6. Chi cục THADS quận Cầu Giấy;
7. Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Tuấn Anh